

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH**

Bản án số: 29/2018/HS-ST

Ngày: 17 - 4 - 2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Trác

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Phạm Ngọc Túy
2. Ông: Trần Quang Dương

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh Vi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên

Hôm nay ngày 17 tháng 4 năm 2018. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 18/2018/TLST-HS ngày 14/3/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2018/QĐXXST-HS ngày 05/4/2018 đối với các bị cáo:

1, Đinh Đức Á, sinh ngày 10/12/1974. Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 08/12; Con ông Đinh Đức T và bà Vũ Thị M (đều đã chết); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 1993 tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam, đến năm 1995 xuất ngũ, năm 2006 bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 02 năm, đến năm 2008 chấp hành xong, năm 2011 bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục 02 năm, đến năm 2013 chấp hành xong. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/01/2018, chuyển tạm giam ngày 08/01/2018 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ, trích xuất có mặt tại phiên tòa.

2, Nguyễn Văn V, sinh ngày 01/9/1991, Đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Bình; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1965; Vợ: Nguyễn Thị Á, sinh năm 1991, có 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/01/2018, chuyển tạm giam ngày 08/01/2018 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ, trích xuất có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Nguyễn Thị Á, sinh năm 1991 (có mặt)

ĐKNKTT: Thôn H, xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 ngày 04/01/2018, V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Lead, biển kiểm soát 17B3-XX.XX (xe của chị Á, vợ bị cáo) đến ngã ba Độ thuộc địa phận huyện Quỳnh Phụ. Tại đây V gặp Á (là chỗ quen biết từ trước), gặp V, Á hỏi: “Bây giờ xem có chỗ nào mua được ma túy không, góp tiền đi mua về sử dụng”. V nói ở khu vực chợ Thành Đạt thuộc thôn L, xã Q, huyện Quỳnh Phụ có bán ma túy, Á đưa V 100.000 đồng rồi cả hai đi đến thôn L, xã Q. Đến nơi, Á đứng trông xe còn V đi vào một ngõ nhỏ và mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi một gói ma túy với giá 200.000 đồng có đặc điểm: Bên ngoài gói bằng giấy màu xanh. Sau khi mua được ma túy, V đưa cho Á cầm rồi điều khiển xe chở Á quay về ngã ba Độ, trên đường đi Á đưa lại gói ma túy cho V. Khi cả hai đi đến khu vực thôn T, xã Q, huyện Q thì bị Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện và nghi vấn V, Á có biểu hiện tàng trữ trái phép ma túy nên đã mời cả hai về trụ sở UBND xã Q để làm việc. Kiểm tra người V đã thu giữ tại túi quần bên phải 01 gói nhỏ có đặc điểm bên ngoài gói bằng giấy màu xanh, bên trong là chất bột màu trắng dạng cục, V khai đó là hêrôin vừa mua được với giá 200.000 đồng, kiểm tra người Á không thu giữ đồ vật, tài sản gì. Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Đinh Đức Á và Nguyễn Văn V không phát hiện thu giữ đồ vật tài sản gì có liên quan đến hành vi phạm tội.

Bản kết luận giám định số: 09/KLGD - PC54 ngày 05/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: “*Mẫu gửi giám định thu của Nguyễn Văn V là ma túy, loại Heroine (Hêrôin), có trọng lượng 0,3431 gam (không thấy ba nghìn bốn trăm ba mươi một gam)*”.

Bản cáo trạng số: 25/CT-VKSQP ngày 13 tháng 3 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ đã truy tố Đinh Đức Á và Nguyễn Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Á khai: Chị không biết việc bị cáo V mượn xe của chị để đi mua ma túy, nay chị đã nhận lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Lead, biển kiểm soát 17B3-XX.XX, chị không có bất kỳ yêu cầu nào đối với bị cáo V.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như tại bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên các bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 (bị cáo Á áp dụng thêm khoản 2 điều 51); điều 38; điều 50; điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Đinh Đức Á mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (năm) năm tù, Nguyễn Văn V mức án từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Lead, biển kiểm soát 17B3-XX.XX mà V sử dụng để đi mua ma túy, qua điều tra xác định chiếc xe này là của chị Nguyễn Thị Á, sinh năm 1991 ở Thôn H, xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Bình (vợ bị cáo V), chị Á không

biết V sử dụng chiếc xe này để đi mua ma túy, do vậy Công an huyện Quỳnh Phụ đã trả chiếc xe này cho chị Á là đúng pháp luật, chị Á không có yêu cầu nào đối với bị cáo V nên không xem xét, giải quyết.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đều xin giảm nhẹ hình phạt

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trước phiên tòa hôm nay cũng như tại cơ quan điều tra, các bị cáo Đinh Đức Á và Nguyễn Văn V đều khai nhận: Khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 04/01/2018, do có quen biết từ trước nên khi V gặp Á ở ngã ba Độ thuộc địa phận huyện Quỳnh Phụ, Á hỏi V có biết chỗ nào bán ma túy thì góp tiền mua rồi sử dụng chung, V nói ở thôn L, xã Q có bán ma túy, Á đưa cho V 100.000 đồng rồi cả hai đi đến thôn L, xã Q để mua ma túy. Tại đây V đã mua một gói ma túy với giá 200.000 đồng của một người đàn ông không biết tên và địa chỉ. Sau khi mua được ma túy, các bị cáo tìm nơi vắng vẻ để sử dụng, khi đi đến khu vực thôn T, xã Q, huyện Q thì bị Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng. Lời khai của các bị cáo đều thống nhất và là chứng cứ buộc tội cho nhau, phù hợp với lời khai của những người làm chứng anh Trần Nam C, anh Hoàng Công C (bút lục số: 85-94), lời khai của chị Nguyễn Thị Á (bút lục: 95, 96). Ngoài ra còn được chứng minh bằng Biên bản bắt người phạm tội quả tang (bút lục số: 01-04); Biên bản niêm phong vật chứng (bút lục số: 07); Bản kết luận giám định 09/KLGĐ - PC54 ngày 05/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (bút lục số: 11). Như vậy có đầy đủ căn cứ kết luận hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Điều 249 BLHS: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm

.....

c) Hêrôin, Cocain, Methamphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả vụ án cùng các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ thấy rằng: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ma túy là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm nguy hiểm, phá vỡ hạnh phúc nhiều gia đình, kìm hãm sự phát triển kinh tế. Các bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình phạm tội, Á và V đã tàng trữ trái phép 0,3431 gam êrôin, như vậy đã phạm vào tình tiết quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự . Do vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo các bị cáo nói riêng cũng như đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung. Tuy nhiên cũng xét sau khi phạm tội, các bị cáo đều khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải. Do đó cần áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (bị cáo Á có thời gian tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam nên được áp dụng khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự 2015), giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt là thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[4] Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, Á là người khởi xướng việc mua ma túy, có nhân thân xấu, V là người sử dụng phương tiện và trực tiếp mua ma túy, do vậy Á và V có vai trò ngang nhau trong vụ án.

[5] Các bị cáo đều mắc nghiện ma túy, mục đích tàng trữ trái phép ma túy là để sử dụng cho bản thân, không có thu nhập, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo

[6] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo V khai mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên và địa chỉ ở khu vực thôn L, xã Q, huyện Quỳnh Phụ. Quá trình điều tra không xác định được người đàn ông này, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý người bán ma túy cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đựng trong phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định số: 09/KLGD-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình.

[8] Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 17B3-XX.XX mà V sử dụng để đi mua ma túy cùng với Á, qua điều tra xác định chiếc xe này là của chị Nguyễn Thị Á, sinh năm 1991 ở Thôn H, xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Bình (vợ bị cáo V), chị Á không biết V sử dụng chiếc xe này để đi mua ma túy, do vậy Công an huyện Quỳnh Phụ đã trả chiếc xe này cho chị Á là đúng pháp luật, chị Á không có yêu cầu nào đối với bị cáo V nên không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm

Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Đinh Đức Á, Nguyễn Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” .

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 (bị cáo Á áp dụng thêm khoản 2 điều 51); điều 38; điều 50; điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt:

Đinh Đức Á : 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 05/01/2018.

Nguyễn Văn V: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 05/01/2018.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đựng trong phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định số: 09/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình.

(Chi tiết như tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/3/2018 – BL: 120)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Đinh Đức Á, Nguyễn Văn V mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (17/4/2018).

Nơi nhân:

- VKSND huyện Quỳnh Phụ
- Công an huyện Quỳnh Phụ
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ
- Bị cáo – Trại tạm giam
- Người có QLVNV liên quan
- Sở tư pháp
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa